

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 931/TTr-SNV ngày 22 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024 (Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Căn cứ kết quả Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2024, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương chỉ đạo rà soát, phân tích, có giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa hiệu quả cải cách hành chính, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2025 và những năm tiếp theo.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P.TH;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo An Giang, Đài PTTH An Giang;
- Công TTĐT An Giang;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 1

**Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính
của các sở, ban, ngành tỉnh An Giang năm 2024**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 694 /QĐ-UBND
ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Sở, ban, ngành tỉnh	Chỉ số hài lòng (%)
1	Sở Tư pháp	92,02
2	Sở Khoa học và Công nghệ	91,67
3	Sở Công Thương	91,42
4	Sở Y tế	91,18
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	90,98
6	Sở Ngoại vụ	90,81
7	Sở Giáo dục và Đào tạo	90,68
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	90,59
9	Sở Tài chính	90,43
10	Sở Nội vụ	89,99
11	Sở Giao thông Vận tải	89,88
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	89,81
13	Sở Xây dựng	89,38
14	Ban Quản lý Khu Kinh tế	89,16
15	Sở Thông tin và Truyền thông	88,99
16	Sở Kế hoạch và Đầu tư	88,84
17	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	87,05

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục 2

**Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính của Ủy ban nhân dân
các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 694 /QĐ-UBND

ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố	Chỉ số hài lòng (%)
1	Thị xã Tịnh Biên	94,4
2	Huyện Thoại Sơn	93,5
3	Huyện Tri Tôn	90,52
4	Huyện Phú Tân	90,43
5	Thị xã Tân Châu	90,41
6	Thành phố Châu Đốc	89,27
7	Thành phố Long Xuyên	88,67
8	Huyện Châu Phú	88,66
9	Huyện Châu Thành	88,47
10	Huyện Chợ Mới	88,14
11	Huyện An Phú	85,11